

DỰ THẢO TIÊU CHÍ “TRƯỜNG HỌC XANH” – CHỦ ĐỀ RÁC THẢI

Khung tiêu chí Trường học xanh – Chủ đề rác thải đưa ra các tiêu chí về 4 trụ cột chính của trường học và tập trung vào chủ đề rác thải. Đây là cơ sở định hướng để trường học xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp và đánh giá hiệu quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tại trường học.

Khung tiêu chí Trường học xanh - Chủ đề rác thải nêu rõ yêu cầu và hướng dẫn cách đánh giá việc thực hiện giảm rác thải tại các trường học. Từ đó, trường học có thể thực hiện để đánh giá hiệu quả các hoạt động giảm thiểu rác thải được thực hiện bởi học sinh, giáo viên và cán bộ công nhân viên nhà trường cũng như các đóng góp của trường học trong việc cùng cộng đồng giảm rác thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

1. Cấu trúc của Khung tiêu chí Trường học xanh – Chủ đề rác thải:

Khung tiêu chí trường học xanh – chủ đề rác thải gồm **4 nhóm tiêu chí lớn**, tương ứng với 4 mảng hoạt động tại trường học và được đánh giá trên thang điểm tối đa là 200 điểm với sự phân bổ như sau:

- Nhóm tiêu chí về chính sách quản lý: 20 điểm
- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất: 30 điểm
- Nhóm tiêu chí về giáo dục truyền thông: 50 điểm
- Nhóm tiêu chí về thực hành xanh: 100 điểm

Kết quả thực hiện của trường được đánh giá dựa trên mức độ hoàn thành các tiêu chí (được tính bằng số điểm trường đạt được/số điểm tối đa).

Tổng điểm đạt được	Dưới 100 điểm	Từ 100 đến dưới 140	Từ 140 đến dưới 170	Từ 170 đến dưới 200
Tỉ lệ hoàn thành tiêu chí (tính bằng số điểm trường đạt được/tổng số điểm tối đa)	Dưới 50%	Từ 50% đến dưới 70%	Từ 70% đến dưới 85%	Từ 85% đến 100%
Mức công nhận trường học xanh – Chủ đề rác thải	Không đạt	1	2	3

2. Nội dung chi tiết của Khung tiêu chí Trường học xanh – Chủ đề rác thải:

Nhóm tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Điểm đánh giá tối đa
1. Công tác quản lý (20 điểm)	Có lồng ghép nội dung quản lý rác thải trong các kế hoạch và quy định của trường (trong đó có quy định riêng vào mùa mưa bão)	3
	Nội dung/Kế hoạch quản lý rác thải của trường được phổ biến rộng rãi tới giáo viên, cán bộ công nhân viên và học sinh (thông qua website, bảng tin...)	5
	Có các quy định/chỉ dẫn cụ thể và hình thức giám sát, khen thưởng giáo viên, cán bộ công nhân viên, học sinh tham gia thực hiện quản lý rác thải	4
	Có sự tham gia của học sinh/cha mẹ học sinh trong việc xây dựng, thực hiện và giám sát thực hiện nội dung/kế hoạch/chương trình quản lý rác thải của nhà trường (được thông tin, bàn bạc, góp ý và cùng thực hiện...)	8
2. Cơ sở vật chất (30 điểm)	Có cập nhật thông tin về tình trạng phát sinh, thu gom và xử lý rác thải tại trường học cho giáo viên, cán bộ, công nhân viên trong trường, học sinh và gia đình học sinh (bảng tin, thông báo nhà trường, zalo, trang web...)	6
	Thay thế các sản phẩm dùng một lần bằng các sản phẩm có thể tái sử dụng nhiều lần (<i>chai nước cho giáo viên; bao bì đựng tài liệu, bao bì trong các sự kiện...</i>)	6
	Tận dụng các đồ dùng cũ, hỏng để làm thành các đồ dùng học tập, dụng cụ giảng dạy	6
	Có bố trí hệ thống thùng chứa phân loại chất thải rắn sinh hoạt (tại lớp học, văn phòng, sân trường, bếp ăn, căng-tin...) phù hợp với tình hình phát sinh chất thải tại trường và phù hợp tình hình quản lý rác thải địa phương (ví dụ: có thùng, hố ủ phân hữu cơ, thu gom giấy tái chế/rác điện tử định kì...)	6
	Có các giải pháp/thiết bị khác	6
3. Giáo dục truyền thông (50 điểm)	Có xây dựng, sử dụng và cập nhật thường xuyên (tối thiểu 1 lần/tháng) các tài liệu giáo dục, truyền thông về chủ đề rác thải trên các kênh thông tin của nhà trường.	7
	Có bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về chủ đề rác thải thông qua nhiều hình thức (tập huấn, họp chuyên môn...) (tối thiểu 1 lần/học kỳ)	8
	Có lồng ghép nội dung chủ đề rác thải trong các môn học chính khóa	10
	Có tổ chức hoạt động ngoại khóa về chủ đề rác thải (tối thiểu 2 lần/năm học)	5
	Có nhiều hình thức hoạt động ngoại khóa chủ đề rác thải	5
	Thành lập các câu lạc bộ/nhóm (giáo viên, học sinh...) hoạt động về rác thải	5
Câu lạc bộ/nhóm (giáo viên, học sinh...) tổ chức sinh hoạt đều đặn, có sản phẩm/kết quả thiết thực, sáng tạo	10	
4. Thực hành xanh (100 điểm)	Tỷ lệ học sinh, giáo viên và cán bộ, công nhân viên trong trường tích cực tham gia các hoạt động thực hành giảm thiểu rác thải (20-29% đạt 10 điểm; 30-49% đạt 20 điểm; 50-59% đạt 30 điểm; từ 60% trở lên đạt 40 điểm)	40
	Có minh chứng giảm thiểu lượng rác thải ra môi trường (ví dụ: <i>lượng rác hữu cơ được ủ thành phân bón, lượng rác tái chế được thu gom, lượng rác nhựa giảm được mà giáo viên, học sinh theo dõi và kiểm kê thường xuyên theo tháng tại gia đình hoặc trường học...</i>)	60

